ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 2546 /QĐ-UBND	*Quảng Ninh, ngày 25 tháng 6 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phân công các Sở, ban, ngành, đơn vị hỗ trợ, giúp đỡ các xã chưa đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2019-2020

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 1980/QĐ-TTg ngày 17 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016-2020; Chỉ thị số 36/CT-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện hiệu quả, bền vững Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Chỉ thị số 07 -CT/TU ngày 27 tháng 5 năm 2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2016- 2020;

Căn cứ Quyết định số 4335/QĐ-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Tỉnh về việc ban hành Bộ Tiêu chí về xã nông thôn mới tỉnh Quảng Ninh, giai đoạn 2016-2020; Kế hoạch số 7819/KH-UBND ngày 30 tháng 11 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Tỉnh về việc triển khai Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2016-2020;

Xét đề nghị của Trưởng ban Ban Xây dựng nông thôn mới tại Tờ trình số 460/TTr-BXDNTM ngày 19 tháng 6 năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân công các Sở, ban, ngành, đơn vị hỗ trợ, giúp đỡ các xã trên địa bàn Tỉnh chưa đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2019 - 2020 *(Danh sách cụ thể tại Phụ lục kèm theo)*.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đơn vị được phân công hỗ trợ, giúp đỡ các xã xây dựng nông thôn mới, có trách nhiệm:

1.1. Thống nhất với các địa phương về nội dung, cách thức và phương pháp tổ chức triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn xã, trên tinh thần rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ tiến độ và kiểm đếm được.

1.2. Trực tiếp tài trợ thông qua các dự án, chương trình do đơn vị mình quản lý hoặc vận động các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp tài trợ xã về vật chất, giúp đỡ ngày công thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới;

1.3. Hướng dẫn, tư vấn xã triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; giúp xã tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc theo chức năng nhiệm vụ của đơn vị mình; đồng thời chủ động liên hệ, phối hợp với Ban Xây dựng nông thôn mới tỉnh và các cơ quan, đơn vị khác có thẩm quyền để thực hiện;

1.4. Phối hợp với địa phương đánh giá kết quả, hiệu quả hỗ trợ, giúp đỡ. Kết quả hỗ trợ, giúp đỡ được xem như là một chỉ tiêu đánh giá kết quả thi đua cuối năm của đơn vị hỗ trợ.

2. UBND các huyện, thị xã, thành phố: Chỉ đạo các xã được hỗ trợ, giúp đỡ tạo điều kiện thuận lợi và phối hợp chặt chẽ với các đơn vị hỗ trợ xây dựng phương án thống nhất nội dung, cách thức hỗ trợ, giúp đỡ; phối hợp quản lý, sử dụng công khai, minh bạch và hiệu quả các nguồn lực được hỗ trợ.

3. Đơn vị được giao chủ trì, phụ trách và đơn vị được giao phối hợp giúp đỡ các xã chưa đạt chuẩn nông thôn mới có trách nhiệm và nghĩa vụ ngang nhau trong quá trình thực hiện. Trong đó, đơn vị được giao chủ trì có trách nhiệm điều phối, tổ chức kết nối giữa đơn vị phối hợp và địa phương trong quá trình thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ, giúp đỡ các xã.

4. Định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm (chậm nhất là ngày 15 tháng cuối quý) các Sở, ngành, đơn vị báo cáo kết quả hỗ trợ, giúp đỡ các xã về đơn vị chủ trì để tổng hợp báo cáo Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia Tỉnh, Ủy ban nhân dân Tỉnh (qua Ban Xây dựng nông thôn mới để tổng hợp chung).

5. Ban Xây dựng nông thôn mới Tỉnh phối hợp với các đơn vị hỗ trợ, giúp đỡ các xã được hỗ trợ kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện; tổng hợp báo cáo kết quả, hiệu quả hỗ trợ, giúp đỡ của các sở, ban, ngành, đơn vị và đề xuất, kiến nghị những vấn đề phát sinh về Ủy ban nhân dân Tỉnh, Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia Tỉnh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân Tỉnh; Trưởng Ban Xây dựng nông thôn mới tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đơn vị được phân công; Chủ tịch Uỷ ban nhân dân các huyện, thị xã; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đặng Huy Hậu

Nơi nhận:
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các Phó CT UBND tỉnh;
- Như điều 3 (thực hiện);
- Huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy các huyện, thị xã, thành phố:
- V0, V3, NLN3;
- Lưu : VT, NLN1 (25b, QĐ 25).

PHỤ LỤC

PHÂN CÔNG CÁC SỞ, BAN, NGÀNH, ĐƠN VỊ HỖ TRỢ, GIÚP ĐỠ CÁC XÃ ĐẠT CHUẨN NÔNG THÔN MỚI GIAI ĐOẠN 2019 – 2020

(Kèm theo Quyết định số 2546 /QĐ-UBND ngày 25 tháng 6 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh)

TT	Sở, ban, ngành, đơn vị		Xã được phân công hỗ trợ, giúp đỡ	KH đạt chuẩn 2019	Ghi chú
	Chủ trì, phụ trách	Phối hợp			
1	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Thông tin và Truyền thông; Thanh tra tỉnh; Hội Cựu chiến binh; Cục Hải Quan Quảng Ninh	**I. Huyện Hải Hà**	**3**	
			1. Xã Quảng Điền	*	
			2. Xã Quảng Phong	*	
			3. Xã Quảng Thắng	*	
			4. Xã Đường Hoa		
			5. Xã Quảng Đức		
			6. Xã Quảng Sơn		
2	Sở Công thương	Sở Nội vụ, Trung tâm Truyền thông, Cục Thống kê	**II. Huyện Đầm Hà**	**2**	
			1. Xã Quảng Lợi	*	
			2. Xã Quảng An	*	
			3. Xã Quảng Lâm		
3	Sở Xây dựng	Sở Giao thông Vận tải, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng, Bảo hiểm xã hội tỉnh, Tỉnh đoàn Quảng Ninh	**III. Huyện Hoành Bồ**	**2**	
			1. Xã Tân Dân	*	
			2. Xã Vũ Oai	*	
			3. Xã Hòa Bình		
			4. Xấ Đồng Lâm		
			5. Xã Đồng Sơn		
			6. Xã Kỳ Thượng		
4	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Sở Khoa học và Công nghệ, Ban hỗ trợ và Xúc tiến đầu tư, Liên đoàn Lao động, Cục Quản lý Thị trường Quảng Ninh	**IV. Huyện Tiên Yên**	**3**	
			1. Xã Điền Xá	*	
			2. Xã Đại Thành	*	
			3. Xã Phong Dụ		
			4. Xã Hà Lâu		
			5. Xã Đại Dực	*	

TT	Sở, ban, ngành, đơn vị		Xã được phân công hỗ trợ, giúp đỡ	KH đạt chuẩn 2019	Ghi chú
	Chủ trì, phụ trách	Phối hợp			
5	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Y tế, Ban Dân tộc, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Đảng ủy Than Quảng Ninh, Điện lực Quảng Ninh	**V. Huyện Ba Chẽ**	**1**	
			1. Xã Minh Cầm	*	
			2. Xã Đạp Thanh		
			3. Xã Thanh Sơn		
			4. Xã Nam Sơn		
			5. Xã Đồn Đạc		
6	Sở Tài chính	Sở Du lịch, Ban Quản lý khu kinh tế, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Bộ Chỉ huy Quân sự	**VI. Huyện Vân Đồn**	**2**	
			1. Xã Vạn Yên		
			2. Xã Đoàn Kết	*	
			3. Xã Bình Dân		
			4. Xã Đài Xuyên		
			5. Xã Thắng Lợi	*	
7	Sở Văn hóa và Thể thao	Sở Tư pháp, Liên minh HTX, Công an tỉnh	**VII. TX. Quảng Yên**	**3**	
			1. Xã Cẩm La	*	
			2. Xã Tiền Phong	*	
			3. Xã Liên Vị	*	
8	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở Tài nguyên và Môi trường, Ban Xây dựng nông thôn mới, Nội Nông dân, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Quảng Ninh, Tổng Công ty Đông Bắc	**VIII. Huyện Bình Liêu**	**2**	
			1. Xã Đồng Văn		
			2. Xã Đồng Tâm		
			3. Xã Lục Hồn		
			4. Xã Tình Húc	*	
			5. Xã Vô Ngại		
			6. Xã Húc Động	*	
	Tổng số gồm 40 Sở, ban, ngành, đơn vị		**Tổng số 39 xã**	**18**	